

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 20-4-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Lê Việt Long

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc Đạo- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1994; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn T, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Đặng Thị T; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/01/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Đồng Công Tự Phúc H, sinh năm 1992

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972;

+ Ông Đoàn Thiện H, sinh năm 1979;

+ Bà Đặng Thị T, sinh năm 1972

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút, ngày 02/01/2022, khi Đồng Công Tự Phúc H điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn Đ đến khu vực trục đường thôn Q, xã T, huyện Tứ Kỳ thì

bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ tại túi áo khoác bên trái Đ đang mặc 01 túi nilon, kích thước 2 x 1.5cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Đ khai đó là ma túy tổng hợp, mục đích cất giấu để sử dụng;

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo nghiện chất ma túy, khoảng 21 giờ, ngày 02/01/2022, Đ điều khiển xe mô tô Yamaha Janus, biển số 34B4-791.. đến gặp và rủ anh Đồng Công Tự Phúc H đi chơi. Anh H đồng ý và điều khiển chiếc xe mô tô trên chở Đ đến thôn Q, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương thì Đ nói với H dừng xe đứng chờ. Đ đi bộ một mình tới đoạn đường khác, gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua được 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu ở trong túi áo khoác bên trái và đi ra chỗ H để H chở về nhà, khi đi đến đoạn đường thôn Q, xã T thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 133/KLGD-PC09 ngày 04/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng, niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Văn Đ gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,346 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSTK, ngày 23/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX ) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 0,303gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và vỏ túi nilon; 01 phong bì niêm phong mẫu giám định; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố, bị cáo hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 21 giờ 45 phút, ngày 02/01/2022, tại đường thôn Q, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,346 gam ma túy, là loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Số ma túy là loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,346 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là người có nhân thân tốt; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với trọng lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, sau khi giám định được hoàn lại 0,303 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật đựng trong phong bì thư không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với bà Đặng Thị T cho bị cáo mượn xe máy, anh Đồng Công Tự Phúc H chở định đi chơi nhưng không biết mục đích bị cáo đi mua ma túy nên không phải chịu trách nhiệm, Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy Yamaha Janus, biển số 34B4-791... cho bà T là phù hợp; đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ, Cơ quan điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS;

**1. Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,303 gam Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật giám định được niêm phong trong phong bì thư.

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 01/4/2022).*

**3. Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quân**